

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và 01 năm thực hiện Đề án “Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khôi phục và phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cát Tiên

Phần I **KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 13-CT/TW** **NGÀY 12/01/2017 CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG**

I. Thực trạng công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trước khi thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng

Giai đoạn 2011 – 2016, hiện trạng tài nguyên rừng trên địa bàn huyện ổn định, duy trì và đảm bảo tỷ lệ độ che phủ của rừng trên địa bàn huyện 62,7%. Cụ thể năm 2016 có tổng diện tích rừng và đất rừng là 28.172,31 ha (diện tích có độ che phủ 26.729,44 ha). Trong đó: Trong quy hoạch 3 loại rừng 27.235,96 ha (diện tích rừng đặc do Vườn Quốc gia Cát Tiên quản lý 21.863,16 ha, diện tích rừng sản xuất 5.372,8 ha rừng sản xuất do các tổ chức, cá nhân quản lý) và diện tích ngoài quy hoạch 3 loại rừng 936,35 ha. Chia theo trạng thái: Rừng tự nhiên 23.572,15 ha, rừng trồng (bao gồm cả diện tích chưa thành rừng) 4.027,76 ha, diện tích đất trống và đất khác 572,4 ha.

Với sự triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện nên đã đạt được những kết quả quan trọng: Diện tích rừng được quản lý bảo vệ tốt; công tác trồng rừng, trồng cây phân tán đạt hiệu quả cao; công tác giao khoán bảo vệ rừng theo chính sách Chi trả dịch vụ môi trường rừng tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả; tỷ lệ độ che phủ của rừng duy trì đạt 62,7%; số vụ vi phạm và mức độ thiệt hại do các vụ vi phạm gây ra được giảm dần theo từng năm, không phát sinh điểm nóng về phá rừng, khai thác, mua bán và vận chuyển lâm sản trái phép. Góp phần quan trọng trong việc giữ vững ổn định chính trị xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban nhân dân huyện, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội kịp thời tổ chức quán triệt, tuyên truyền và phổ biến Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn huyện; thông qua các buổi họp, hội nghị, tuyên truyền, cổ động bằng xe loa, trên hệ thống loa truyền thanh của huyện, xã. Thông qua việc quán triệt và tuyên truyền đã nâng cao ý thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, của cán bộ, đảng viên và của nhân dân trên địa bàn của huyện, xác định công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ trọng tâm, là trách nhiệm của toàn dân; thực hiện nghiêm túc chủ trương dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên, không chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo sang trồng cây công nghiệp theo chỉ đạo kết luận của Thủ tướng chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng tây nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020¹. Tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa nghề rừng, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện sinh kế cho người dân sống trong rừng và ven rừng.

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đã tổ chức phổ biến Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư gắn việc thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện, Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 05/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 31/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Đồng thời, cụ thể hóa bằng các kế hoạch về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các vụ phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, mua, bán và vận chuyển lâm sản trái phép trên địa bàn của huyện. Tiếp tục thực hiện tốt công tác trồng rừng, trồng cây phân tán, giao khoán bảo vệ rừng theo chính sách Chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn huyện gắn với việc thực hiện các cơ chế chính sách về bảo vệ phát triển rừng theo Chính sách Chi trả dịch vụ môi trường rừng, Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020, Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

2. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Trên cơ sở Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban

¹ Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Văn phòng Chính phủ.

nhân dân huyện đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện². Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững huyện Cát Tiên. Chỉ đạo tăng cường thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Nhà nước về lâm nghiệp theo quy định tại Luật Lâm nghiệp, Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu Cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Địa phương nào để xảy ra điểm nóng vi phạm quy định về quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản thì người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương đó phải kiểm điểm xử lý theo quy định. Chuyển 01 biên chế từ Hạt Kiểm lâm huyện sang Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách của Nhà nước về lâm nghiệp, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cấp huyện, xã trong công tác quản lý Nhà nước về lâm nghiệp; huy động cả hệ thống chính trị vào công tác bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao năng lực, trình độ cho công chức phụ trách lĩnh vực lâm nghiệp của cơ quan chuyên môn thuộc huyện; thực hiện việc kiểm tra, rà soát đề xuất điều chỉnh lại quy hoạch 3 loại rừng, giao đơn vị quản lý 1.140,7 ha rừng sản xuất sau điều chỉnh lại quy hoạch trên địa bàn huyện; kiến nghị các cơ quan cấp tỉnh trong việc hỗ trợ đo đạc, chỉnh lý lại ranh giới, diện đất đã giao cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng sản xuất cho các hộ gia đình từ năm 2003 để đồng nhất với hệ tọa độ VN2000 theo quy định.

Ủy ban nhân dân các xã có rừng kiện toàn, củng cố lại hoạt động của Ban lâm nghiệp xã; nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết những vấn đề liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp theo đúng thẩm quyền. Hạt Kiểm lâm huyện, đơn vị chủ rừng Vườn Quốc gia Cát Tiên tăng cường củng cố về lực lượng; thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan chức năng, ban ngành có liên quan và chính quyền địa phương cơ sở trong kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân, cộng đồng thực hiện bảo vệ và phát triển vốn rừng được giao. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giao khoán bảo vệ rừng theo chính sách Chi trả dịch vụ môi trường rừng cho các tổ cộng đồng dân cư thôn nhận khoán bảo vệ rừng và cho các hộ gia đình được giao đất lâm nghiệp trên địa bàn của huyện³; thực hiện tốt công tác hỗ trợ các cộng đồng vùng đệm Vườn Quốc gia Cát Tiên tham gia đồng quản lý bảo vệ rừng theo Quyết định 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 – 2020⁴; hỗ trợ có hiệu quả công tác trồng rừng, trồng cây

² Nghị quyết về lãnh đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 05/3/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 31/3/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

³ Hàng năm giao khoán quản lý bảo vệ 25.098 ha theo Chính sách chi trả tiền giao khoán quản lý bảo vệ rừng, số tiền đã chi trả từ 2017 đến hết năm 2021 là 73.101.835.268 đồng.

⁴ Hàng năm hỗ trợ cộng đồng thôn, bản: 40.000.000 đồng/thôn/năm, tổng kinh phí đã hỗ trợ từ năm 2017 đến năm 2021 là 3.120.000.000 đồng.

phân tán⁵. Tăng tỷ lệ độ che phủ rừng từ 62,7% trong năm 2014 lên 64,26% vào năm 2020.

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện rà soát, bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tham mưu giải quyết những vấn đề liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp theo quy định. Lực lượng Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện phối kết hợp với các lực lượng kiểm lâm trên địa bàn thực hiện tốt công tác kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng, phòng chống phá rừng và phòng cháy chữa cháy rừng đặc biệt là tại các địa bàn giáp ranh giữa rừng sản xuất với rừng đặc dụng và giữa huyện Cát Tiên với huyện Đạ Tẻh nhằm ngăn chặn, hạn chế và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

2.2. Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng

Từ năm 2017 đến nay trên địa bàn có 02 dự án xây dựng hồ chứa nước Đạ Lây và hồ chứa nước Đạ Sị liên quan đến rừng và đất rừng sản xuất thu hồi để xây dựng là 43,93 ha. Thu hồi dự án trồng cao su: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức việc thu hồi 120,75 ha rừng sản xuất giao cho Doanh nghiệp tư nhân Thắng Lợi 3 triển khai dự án đầu tư trồng cây cao su, quản lý bảo vệ rừng trong năm 2010, do doanh nghiệp không thực hiện được các hạng mục theo giấy chứng nhận đầu tư đã được cấp. Diện tích này thuộc một phần trong tổng diện tích 1.140,7 ha đất rừng sản xuất đang được hoàn tất các thủ tục chuyển giao từ Hạt Kiểm lâm huyện sang cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện quản lý theo quy định.

2.3. Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng

Phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng trên bản đồ và thực địa đến đơn vị hành chính xã, thị trấn: Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định 2016/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 về phê duyệt kết quả điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 – 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt ranh giới rừng sản xuất, rừng đặc dụng và ranh giới giữa các chủ rừng trên bản đồ, tuy nhiên đến nay chưa thực hiện được việc cắm mốc ranh giới giữa rừng đặc dụng với rừng sản xuất, ranh giới giữa chủ rừng Hạt Kiểm lâm huyện với chủ rừng Vườn Quốc gia Cát Tiên, ranh giới giữa chủ rừng Hạt Kiểm lâm huyện với ranh giới chủ rừng của các hộ gia đình. Thực hiện tốt công tác giải quyết những vấn đề liên quan đến việc tranh chấp về ranh giới rừng, đất lâm nghiệp; ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; không để phát sinh điểm nóng về tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật.

Về giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp: Diện tích rừng đặc dụng 21.832 ha do Vườn Quốc gia Cát Tiên quản lý thuộc địa

⁵ Năm 2017 trồng 2.390 cây, kinh phí 187.490.000 đồng; năm 2018 trồng 1.832 cây, kinh phí 160.830.000 đồng, năm 2019 trồng 1.353 cây, kinh phí 148.690.000 đồng, năm 2020 trồng 1.741 cây, kinh phí 523.530.000; năm 2021 trồng 1.523 cây, kinh phí 200.000.000 đồng; ngoài ra còn phát động trồng được 270.913 cây xanh các loại. Hỗ trợ trồng rừng kinh tế giai đoạn 2017 - 2021 là 150,75 ha, tổng kinh phí 720.900.000 đồng.

bản xã Tiên Hoàng, Gia Viễn, Phước Cát 2 và Đồng Nai Thượng. Hàng năm, Vườn Quốc gia Cát Tiên tiến hành giao khoán chi trả dịch vụ môi trường rừng với 20.714,99 ha cho 26 tổ cộng đồng, 02 đơn vị vũ trang và đơn vị chủ rừng tự quản lý bảo vệ. Diện tích rừng sản xuất 4.382,757 ha đã giao cho các chủ rừng quản lý và thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng cho các chủ rừng theo đúng quy định.

2.4. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ trọng tâm và đã được xác định trong Nghị quyết của Đảng các cấp, trong mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Giao trách nhiệm cho người đứng đầu cơ quan, địa phương chịu trách nhiệm nếu để xảy ra các vụ vi phạm phức tạp, nghiêm trọng về phá rừng, cháy rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật thuộc lĩnh vực, địa phương mình quản lý hoặc để cấp dưới của mình vi phạm các quy định về lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Từ năm 2017 đến nay, trên địa bàn huyện không có tổ chức, cá nhân và chủ rừng vi phạm liên quan đến trách nhiệm để xảy ra phá rừng, cháy rừng và mất rừng nhưng không kịp thời ngăn chặn.

2.5. Phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng

Chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ giống cây trồng lâm nghiệp đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh cây giống và đối với các chủ đầu tư công trình trồng rừng, trồng cây xanh, trồng cây phân tán theo đúng quy định và theo kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân xã Đồng Nai Thượng phối hợp với Huyện đoàn và Vườn Quốc gia Cát Tiên xây dựng và tổ chức thực hiện Dự án cải thiện sinh kế⁶ cho cộng đồng dân tộc thiểu số xã Đồng Nai Thượng gắn với bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học thông qua việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại Vườn Quốc gia Cát Tiên thuộc Chương trình tài trợ các dự án nhỏ tại Việt Nam (UNDP/GEF/SGP). Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan, các chủ rừng thực hiện việc rà soát quỹ đất để trồng mới, trồng lại rừng, trồng khôi phục lại rừng⁷ trên diện tích đất đang sản xuất nông nghiệp trên đất quy hoạch cho lâm nghiệp và kết hợp với thực hiện Đề án 1836, Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025.

2.6. Công tác quản lý, bảo vệ rừng và dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên

Tập trung chỉ đạo các cơ quan liên quan, lực lượng Kiểm lâm huyện phối hợp với chính quyền các xã và các chủ rừng thực hiện nghiêm túc công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về rừng và đất lâm nghiệp. Qua công tác kiểm tra bảo vệ rừng, các cơ quan chức năng của huyện

⁶ Thời gian thực hiện dự án trong 02 năm, bắt đầu từ tháng 6/2019 với kinh phí hỗ trợ thực hiện là 1.809.450.000 đồng.

⁷ Từ năm 2017 đến năm 2021, thực hiện hỗ trợ từ các nguồn vốn cho các hộ gia đình trồng lại rừng sau khai thác (Điều, Keo) trên địa bàn các xã với tổng diện tích 150,75 ha với kinh phí 767.850.000 đồng, loài cây trồng rừng chính là cây Keo, Tầm vông các loại.

và các cơ quan có liên quan đã phát hiện và lập biên bản xử lý 118 vụ vi phạm; xử lý vi phạm và bán lâm sản tích thu đã thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 572.411.000 đồng. Thực hiện nghiêm túc chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên, dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên⁸. Từ năm 2017 đến nay trên địa bàn không có cấp phép khai thác gỗ trên diện tích rừng tự nhiên.

2.7. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị và báo cáo kết quả hàng năm

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã có rừng thực hiện nghiêm túc chế độ đi kiểm tra rừng định kỳ hàng tháng theo Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác đi kiểm tra rừng theo đúng quy định.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời ban hành nghị quyết, kế hoạch cụ thể hóa Chỉ thị của cấp trên; chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Thực hiện đóng cửa rừng tự nhiên đã có tác động tích cực trong công tác bảo vệ rừng, góp phần tăng giá nguyên liệu gỗ rừng trồng, kích thích người dân trồng rừng kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập cho người làm nghề rừng; tạo động lực cho việc đầu tư, phát triển rừng trồng để thay thế gỗ có nguồn gốc từ rừng tự nhiên. Thông qua chính sách giao đất giao rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng đã tạo điều kiện cho chủ rừng chủ động đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao năng xuất, chất lượng rừng và góp phần cải thiện nguồn thu nhập từ hoạt động bảo vệ rừng, trồng rừng. Thường xuyên tuần tra, kiểm soát ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng; không xảy ra điểm nóng về phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền phổ biến về Luật Lâm nghiệp, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Lâm nghiệp và các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, quy định về quản lý rừng bền vững của các cơ quan chuyên môn còn hạn chế.

Việc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp, cập nhật và khai thác sử dụng số liệu theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp hàng năm trên địa bàn huyện của cơ quan chuyên môn cấp huyện còn hạn chế.

Việc thực hiện rà soát, đo chỉnh lý lại bản đồ giao đất lâm nghiệp sản xuất (cấp sổ đỏ 50 năm) cho các hộ gia đình trên địa bàn 5 xã có đất lâm nghiệp sản xuất giao cho các hộ gia đình từ năm 2003 chưa được thực hiện, vì vậy gây khó

⁸ Thông báo kết luận số 97-KL/TW ngày 09/5/2014 của Bộ chính trị và Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.

khẩn cho công tác theo dõi diễn biến rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng và giải quyết những vụ tranh chấp về rừng và đất lâm nghiệp của các chủ rừng là hộ gia đình.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Vai trò trách nhiệm, năng lực của một số cán bộ thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực lâm nghiệp còn có mặt hạn chế.

Một số hộ gia đình, cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng chưa thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Phần II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ BẢO VỆ RỪNG, NGĂN CHẶN TÌNH TRẠNG PHÁ RỪNG, LẤN CHIẾM ĐẤT LÂM NGHIỆP; KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TỈNH LÂM ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2020-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

Căn cứ Đề án 1836, Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 26/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngày 05/02/2021 Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khôi phục và phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện để tập trung chỉ đạo thực hiện.

Theo đó, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Hạt Kiểm lâm huyện, đơn vị chủ rừng và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc; tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch số 27-KH/HU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường tuyên truyền không săn, bắt, mua - bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, tàng trữ, quảng cáo, xâm hại động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm. Kiểm tra, rà soát diện tích rừng chưa giao cho tổ chức, cá nhân để giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân các xã quản lý sau rà soát điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 3 loại rừng theo Quyết định 503/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra truy quét bảo vệ rừng; ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác và mua bán, vận chuyển lâm sản, động vật hoang dã trái pháp luật trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện, chủ rừng, Ủy ban nhân dân các xã có rừng tăng cường công tác tuyên truyền vận động về công tác quản lý bảo vệ rừng; xác định khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra phá rừng, cháy rừng, khai thác lâm sản trái phép để xây dựng kế hoạch kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; rà soát cung cấp số liệu phục vụ xây dựng Đề án phát triển sinh kế gắn với phục hồi môi trường rừng trên đất lâm nghiệp đối với hộ gia đình đã sản xuất nông nghiệp ổn định; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Kế

hoạch thực hiện Đề án 1836 (hàng tháng, hàng quý, năm) về Ủy ban nhân dân huyện.

Giao Hạt Kiểm lâm huyện tiếp tục quản lý, bảo vệ 1.140,7 ha rừng và đất lâm nghiệp sản xuất trong thời gian chờ bàn giao cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện theo Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện, các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã Tiên Hoàng, Đồng Nai Thượng rà soát lại hiện trạng tài nguyên rừng để hoàn chỉnh hồ sơ bàn giao diện tích này cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện.

II. Kết quả thực hiện

Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025 để tham mưu về công tác quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng và trồng cây xanh phân tán trên địa bàn. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa VIII) ban hành Nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Cát Tiên đến năm 2025⁹. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng các Kế hoạch triển khai thực hiện¹⁰

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 06/9/2021 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện, chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động: quản lý bảo vệ rừng, khai thác khoáng sản, quản lý môi trường và quản lý đất đai trên địa bàn. Các cơ quan, đơn vị: Hạt Kiểm lâm huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan ký kết các kế hoạch, chương trình phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý vi phạm và phòng chống tội phạm. Thông báo công khai số điện thoại đường dây nóng trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản trên địa bàn huyện để tiếp nhận và xử lý kịp thời những thông tin liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn; phân bổ và giao nhiệm vụ chủ đầu tư kinh phí thực hiện Đề án 1836 của Ủy ban nhân dân tỉnh cho đơn vị chủ rừng, đơn vị được giao trách nhiệm bảo vệ rừng thực hiện rà soát ký cam kết đối với diện tích đang sản xuất nông nghiệp tiếp giáp với rừng của các chủ rừng.

Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất ngoài quy hoạch 03 loại rừng với tổng diện tích các hộ dân sử dụng ổn định là 1.615,76 ha để trình Sở Tài Nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Khôi phục tỷ lệ che phủ rừng trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp bị phá, diện tích đang sản xuất nông nghiệp: Đối với diện tích rừng bị phá theo số liệu

⁹ Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 09/4/2021.

¹⁰ Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 29/6/2021 về bảo vệ và phát triển rừng huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 16/6/2021 về trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện làm cơ sở triển khai thực hiện.

thống kê trong Đề án 1836: Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp với các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân xã Nam Ninh rà soát lại 3,07 ha đất lâm nghiệp bị phá (3,0 ha tại tiểu thu 534 và 0,07 ha tại tiểu khu 530). Qua kiểm tra, trong năm 2021, phát hiện lập biên bản xử lý 15 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; không có cháy rừng, phá rừng xảy ra. Hành vi vi phạm chủ yếu là vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng, nhưng chưa gây thiệt hại đến tài nguyên rừng; xử lý và thu nộp vào ngân sách Nhà nước 91.550.000 đồng. Các đơn vị chủ rừng đã tiến hành xây dựng phương án quản lý rừng bền vững.

Kinh phí thực hiện được giao tại Quyết định số 2831/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh (thực hiện Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh): 120.000.000 đồng. Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2021 (theo Quyết định số 2664/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh): 245.000.000 đồng.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy, sự chủ động phối hợp của các tổ chức trị - xã hội và chính quyền địa phương các xã, thị trấn; công tác triển khai thực hiện Đề án 1836, Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 26/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh được gắn với thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa VIII) về lãnh đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Cát Tiên đến năm 2025 đã đạt được những kết quả tích cực: Số vụ vi phạm được phát hiện xử lý kịp thời theo đúng quy định, không để tồn đọng (giảm 44% số vụ vi phạm so với cùng kỳ năm 2020); không có vụ việc phức tạp, nổi cộm liên quan đến rừng, cháy rừng xảy ra.

Thực hiện một số giải pháp, cơ chế chính sách về giao đất giao rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, hỗ trợ trồng rừng, trồng cây xanh phân tán cho các chủ rừng, người dân, cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ rừng, đầu tư trồng rừng, trồng xen cây có giá trị kinh tế để rút ngắn chu kỳ cho thu hoạch đã góp phần cho công tác bảo vệ rừng, khôi phục và phát triển rừng, nâng cao chất lượng rừng và thu nhập từ rừng cho người dân địa phương.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Công tác bảo vệ rừng của các chủ rừng, Đội 12 huyện và Ủy ban nhân dân các xã đã được tăng cường, nhưng vẫn còn hạn chế, do thiếu nguồn lực, trang thiết bị hỗ trợ. Tiến độ, kết quả rà soát diện tích, hiện trạng đất, kinh tế của các hộ gia đình có diện tích sản xuất nông nghiệp trên lâm nghiệp của đơn vị chủ rừng thuộc diện tích rừng đặc dụng chưa đầy đủ; chưa kịp thời cung cấp thông tin cho Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh để xây dựng Đề án phát triển sinh kế gắn với phục hồi môi trường rừng trên đất lâm nghiệp đối với hộ gia đình sản xuất nông nghiệp ổn định địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2021- 2025.

Kết quả, chất lượng công tác theo dõi diễn biến rừng, thống kê ngành lâm

nghiệp trên địa bàn của Hạt Kiểm lâm huyện có lúc chưa kịp thời, chưa sát với thực tế; do vậy, đã ảnh hưởng phần nào đến công tác tổng hợp báo cáo, tham mưu trong lãnh chỉ đạo trong quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

Phần III

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Tiếp tục đẩy mạnh, đổi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền, vận động Luật Lâm nghiệp, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Lâm nghiệp và các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, quy định về quản lý rừng bền vững đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn huyện; kết hợp tuyên truyền trong các cuộc họp thôn, hội nghị của các ban, ngành, đoàn thể và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ rừng, lồng ghép công tác bảo vệ rừng với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu.

2. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, sức mạnh của toàn dân tham gia vào công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao trách nhiệm quản lý rừng và đất lâm nghiệp của chính quyền cấp xã và của các tổ chức, cá nhân tham gia công tác bảo vệ rừng. Quản lý chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm việc khai thác lâm sản trái phép, phá rừng, lấn chiếm đất rừng, mua bán và vận chuyển lâm sản trái phép trên địa bàn của huyện. Quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên và diện tích rừng trồng hiện có; không để xảy ra điểm nóng vi phạm về Luật Lâm nghiệp. Duy trì và đảm bảo tỷ lệ độ che phủ của rừng trên địa bàn huyện 64,26% trở lên.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã duy trì thực hiện đi kiểm tra rừng định kỳ ít nhất 02 lần/tháng để nắm bắt tình hình và chỉ đạo xử lý kịp thời những vấn đề liên quan đến rừng và đất rừng thuộc phạm vi trách nhiệm do mình quản lý.

3. Thực hiện tốt các cơ chế chính sách về bảo vệ và phát triển rừng, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, hỗ trợ trồng rừng, trồng cây xanh phân tán theo Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 09/2/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa VIII) và các Đề án, Kế hoạch về bảo vệ rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp và trồng cây xanh phân tán giai đoạn 2021-2015 trên địa bàn. Từng bước cải thiện sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân tham gia các hoạt động nghề rừng. Đối với diện tích đất rừng sản xuất đã giao cho các hộ gia đình, hướng dẫn người dân trong việc quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng, chăm sóc rừng trồng và thụ hưởng các lợi ích từ rừng trồng đem lại theo hướng bền vững.

4. Các cơ quan chức năng của huyện, Đội 12 của huyện, lực lượng Kiểm lâm và Ủy ban nhân dân các xã có rừng tăng cường công tác kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng, phòng chống phá rừng, cháy rừng, lấn chiếm đất rừng tại các khu vực giáp

ranh giữa huyện Cát Tiên với huyện Đạ Tẻh, giữa huyện Cát Tiên với huyện Bảo Lâm, giữa rừng sản xuất với rừng đặc dụng và tại khu vực trọng điểm để phát hiện xử lý kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước.

5. Tăng cường phối hợp giữa với các cơ quan chuyên môn và các địa phương để nâng cao chất lượng công tác theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp, số liệu thống kê ngành lâm nghiệp để đảm bảo tính kịp thời, sát thực tế trên địa bàn.

6. Nắm bắt kịp thời thông tin, tin tố cáo, tố giác trong lĩnh vực lâm nghiệp để kiểm tra, xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật; đặc biệt là thông tin liên quan đến phá rừng, cháy rừng; mua bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái pháp luật; săn bắt, nuôi nhốt, buôn bán động vật hoang dã trái quy định của Nhà nước.

7. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời biểu dương khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và trồng rừng, trồng cây xanh phân tán trên địa bàn của huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Dương Hùng Cường